

GR, ngày 26 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.**

Địa chỉ trụ sở chính: Số N, đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Bùi Kim P - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Hộ Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà P: Ông **Tổng Minh Đ** – Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ.

- *Bị đơn:* Bà **Trần Ngọc T**, sinh năm 1985

Ông **Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Khóm A, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Hoàng N cùng có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P khoản nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 18 tháng 01 năm 2022 là 1.541.285.531 (trong đó nợ gốc là 1.463.223.492 đồng, lãi là 78.062.039 đồng.)

Kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2022, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

2.2. Nếu bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Hoàng N không thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ bao gồm:

- Quyền sử dụng đất diện tích 89,3m², thửa số 36, tờ bản đồ 59, đất tọa lạc tại Khóm A, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất số BT 834634 do Ủy ban nhân dân huyện GR (nay là thị xã GR), tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 21 tháng 10 năm 2014 cho ông Nguyễn Hoàng N. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0701/2020/PHP/HĐTC ngày 02 tháng 12 năm 2020.

- Quyền sử dụng đất diện tích 180,5m², thửa số 213, tờ bản đồ 59, đất tọa lạc tại Khóm A, phường H, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất số CI 044862 do Ủy ban nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 05 tháng 12 năm 2017 cho bà Trần Hồng Sương, ngày 29 tháng 12 năm 2017 bà Trần Hồng S tặng cho ông Nguyễn Hoàng N. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0701.01/2020/PHP/HĐTC ngày 02 tháng 12 năm 2020.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản: Bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Hoàng N tự nguyện chịu 600.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã dự nộp 600.000 đồng, đã chi hết nên bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Hoàng N cùng có trách nhiệm thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 600.000 đồng.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Hoàng N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 29.119.282 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần P không phải nộp án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã nộp 28.320.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003690 ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên được nhận lại 28.320.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi